

Số: 104/QĐ-THPT NĐT

Vụ Bản, ngày 27 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
Về việc Ban hành Quy tắc ứng xử của học sinh

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT NGUYỄN ĐỨC THUẬN**

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GD&ĐT ban hành Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ GD&ĐT về Ban hành Quy định Quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Thông tư số 08/TT của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ngày 21/3/1988 về việc quy định khen thưởng và kỷ luật học sinh;

Xét đề nghị của Ban nền nếp học sinh nhà trường.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành Quy tắc ứng xử của học sinh Trường THPT Nguyễn Đức Thuận từ năm học 2022-2023.

**Điều 2.** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế các quy định trước đây về Quy tắc ứng xử học sinh trong nhà trường.

**Điều 3.** Cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh Trường THPT Nguyễn Đức Thuận chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định được công khai toàn trường./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Lưu: VP.

**HIỆU TRƯỞNG**



Trần Quang Đức

# **QUY TẮC ỨNG XỬ VĂN HÓA CỦA HỌC SINH**

## **TRƯỜNG THPT NGUYỄN ĐỨC THUẬN**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 104/QĐ-THPTNĐT. Ngày 27/8/2022  
của Hiệu trưởng trường THPT Nguyễn Đức Thuận)*

### **CHƯƠNG I. QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1.1. Quy tắc ứng xử văn hóa của học sinh trường THPT Nguyễn Đức Thuận quy định các chuẩn mực ứng xử văn hóa, nguyên tắc khen thưởng, kỷ luật và xử lý vi phạm trong nhà trường.

1.2. Quy tắc này áp dụng đối với học sinh trường THPT Nguyễn Đức Thuận.

#### **Điều 2. Mục đích xây dựng**

2.1. Điều chỉnh cách ứng xử của học sinh trong các mối quan hệ với cá nhân, tập thể, nhà trường, gia đình và xã hội. phù hợp với đặc trưng văn hóa của địa phương và điều kiện thực tiễn của cơ sở giáo dục; ngăn ngừa, xử lý kịp thời, hiệu quả các hành vi tiêu cực, thiếu tính giáo dục trong cơ sở giáo dục.

2.2. Xây dựng văn hóa học đường; đảm bảo môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện và phòng, chống bạo lực học đường.

#### **Điều 3. Nguyên tắc xây dựng**

3.1. Tuân thủ các quy định của pháp luật; phù hợp với chuẩn mực đạo đức, thuần phong mỹ tục và truyền thống văn hóa của dân tộc.

3.2. Thể hiện được các giá trị cốt lõi: Nhân ái, tôn trọng, trách nhiệm, hợp tác, trung thực trong mối quan hệ của mỗi học sinh đối với người khác, đối với môi trường xung quanh và đối với chính mình.

3.3. Bảo đảm định hướng giáo dục đạo đức, lối sống văn hóa, phát triển phẩm chất, năng lực của người học.

3.4. Dễ hiểu, dễ thực hiện; phù hợp với lứa tuổi, cấp học và đặc trưng văn hóa mỗi vùng miền.

3.5. Việc xây dựng, sửa đổi, bổ sung nội dung Bộ Quy tắc ứng xử phải được thảo luận dân chủ, khách quan, công khai và được sự đồng thuận của đa số các thành viên trong cơ sở giáo dục.

### **CHƯƠNG II**

#### **CHUẨN MỰC ỨNG XỬ VĂN HÓA CỦA HỌC SINH**

#### **TRONG NHÀ TRƯỜNG, GIA ĐÌNH VÀ NƠI CÔNG CỘNG**

#### **Điều 4. Ứng xử của bản thân học sinh khi đến trường**

**Thực nghiêm túc nội quy của nhà trường bao gồm các nội dung sau:**

4.1. Đi học đúng giờ. Nghỉ học phải có giấy xin phép có xác nhận của cha, mẹ hoặc người giám hộ. Không trèo tường ra hoặc vào trường.

4.2. Dắt xe, đi bộ trong khu vực sân trường kể cả lúc vào trường và lúc ra về trong các buổi học. Để xe ngay ngắn, thành hàng đúng vị trí quy định. Không đi xe máy đến trường.

4.3. Mọi học sinh khi đến trường quần áo phải gọn gàng, nghiêm túc; mặc đồng phục theo đúng qui định nhà trường (Sovin, có thắt lưng), đeo phù hiệu; phải đi giày hoặc dép có quai hậu. Không xăm mình, nhuộm tóc, sơn móng tay, chân, son phấn lòe loẹt, tóc gọn gàng, học sinh nam không để tóc dài, cắt tóc phải cảm như cạo trọc, để bờm, đeo khuyên tai...đến lớp. Sử dụng ngôn ngữ giao tiếp có văn hóa, thái độ ứng xử thân thiện, hòa nhã, đoàn kết với bạn bè. Không mang điện thoại có khả năng kết nối internet đến trường.

4.4. Phải có đầy đủ sách vở (sách vở phải có nhãn vở), dụng cụ học tập, túi đựng bài kiểm tra. Phải học bài, chuẩn bị bài đầy đủ trước khi đến lớp. Tích cực tham gia các buổi ngoại khoá môn học, câu lạc bộ môn học,...

4.5. Khi có hiệu lệnh trống báo giờ học học sinh phải nhanh chóng vào lớp và chuẩn bị các đồ dùng học tập cần thiết phục vụ cho tiết học. Mọi học sinh phải có mặt trong lớp trước khi giáo viên vào lớp. Trường hợp lớp trống tiết phải giữ trật tự và phải báo ngay cho Ban giám hiệu.

4.6. Ngồi trong lớp chú ý nghe giảng, có ý thức tham gia xây dựng bài. Không nói chuyện, không làm việc riêng trong lớp. Trong giờ học chỉ xin phép ra ngoài nếu có lý do chính đáng, và chỉ được phép ra ngoài khi giáo viên cho phép. Không gian lận trong kiểm tra, thi cử. Có thái độ trung thực trong học tập, rèn luyện.

4.7. Kính trọng người trên, các thầy cô giáo, cán bộ công nhân viên nhà trường. Sống chan hoà, thẳng thắn trung thực, đoàn kết, thương yêu giúp đỡ bạn bè, gương mẫu ở mọi nơi, mọi lúc.

4.8. Không tiêm chích, hút, hít ma túy, hút thuốc lá ở mọi nơi, mọi lúc. Không mua bán, tàng trữ, sử dụng, đốt pháo và chất gây cháy nổ. Không mang vũ khí, các dụng cụ sắc nhọn và chất nổ các loại đến trường. Không đánh bạc dưới mọi hình thức. Nghiêm cấm các hành vi: Gây sự, đánh nhau, đưa người lạ mặt vào trường, kết băng nhóm kích động gây mất trật tự an ninh trong và ngoài trường.. Nghiêm túc chấp hành pháp luật của Nhà nước.

4.9. Tích cực, nghiêm túc tham gia các hoạt động tập thể, lao động, sinh hoạt của lớp, của nhà trường và các hoạt động nhân đạo, từ thiện.

4.10. Có ý thức bảo vệ cơ sở vật chất trường lớp, giữ gìn vệ sinh chung, làm đẹp trường lớp, nơi ở và nơi công cộng góp phần làm môi trường xanh, sạch, đẹp. Không đi, đứng, leo, trèo, ngồi, nằm trên lan can, bàn học. Không vứt rác, khạc nhổ bừa bãi. Không vẽ, viết, khắc lên tường, bàn ghế, bảng, không được sửa chữa, tẩy xóa nội qui và các thông tin trên các bảng....Tắt các thiết bị sử dụng điện, đóng cửa lớp học trước khi ra về. Vệ sinh lớp học đầu mỗi buổi học và trước thời gian truy bài.

### **Điều 5. Ứng xử trong quan hệ bạn bè**

5.1. Chào hỏi, xưng hô với bạn bè đảm bảo thân mật, cởi mở, trong sáng; không gọi nhau, xưng hô bằng những từ chỉ dành để gọi những người tôn kính như ông, bà, cha, mẹ..., không gọi tên bạn gắn với tên cha, mẹ, hoặc những khiếm khuyết ngoại hình hoặc đặc điểm cá biệt về tính nết; không làm âm ỉ ảnh hưởng đến người xung quanh.

5.2. Trong đối thoại, nói chuyện, trao đổi với bạn bè cần chân thành, thẳng thắn, cởi mở, ôn tồn, không cãi vã, chê bai, dè bĩu, xúc phạm, huơ chân, múa tay, nói tục, chửi bậy, chửi thề, khạc nhổ ...Biết tôn trọng, yêu quý lẫn nhau, biết cảm thông và chia sẻ với những bạn có hoàn cảnh gia đình khó khăn.

5.3. Biết nhận lỗi và sửa lỗi khi mình làm điều sai với bạn, biết tha lỗi khi bạn làm sai với mình.

5.4. Trong học tập biết giúp đỡ, hướng dẫn tận tình các bạn học yếu, chịu khó học tập bạn tốt cùng nhau tiến bộ.

5.5. Quan hệ với bạn khác giới đảm bảo tôn trọng, đúng mực, trong sáng. Không sấn sỏ, sấn đón, điệu bộ quá trớn, không có những hành động hay lời nói xúc phạm, khiếm nhã, trêu chọc, khiêu khích...

### **Điều 6. Ứng xử với Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường và khách đến trường**

6. 1. Tôn trọng, lễ phép và vâng lời thầy cô, cán bộ quản lý, nhân viên.

6. 2. Khi gặp thầy cô, nhân viên nhà trường, khách đến trường phải chào hỏi lịch sự.

6. 3. Khi hỏi, trả lời đảm bảo tôn ti trật tự trên dưới, câu hỏi và trả lời ngắn gọn, rõ ràng, có đầy đủ chủ ngữ, vị ngữ; có thưa gửi, cảm ơn.

6. 4. Không bàn tán, nói xấu cán bộ, giáo viên, nhân viên và người khác; không đưa thông tin, hình ảnh về cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường trên internet dưới mọi hình thức khi chưa có sự đồng ý của người có liên quan.

### **Điều 7. Ứng xử trong gia đình**

- 7.1. Lễ phép, kính trọng và vâng lời ông, bà, cha mẹ và người lớn tuổi.
- 7.2. Nhường nhịn, chăm sóc và giúp đỡ em nhỏ.
- 7.3. Tích cực làm việc nhà giúp đỡ cha mẹ. Trong công việc gia đình đảm bảo làm việc được giao, chăm chỉ, vừa sức, không đòi co, cãi cọ, cau có khi bị nhắc nhở.
- 7.4. Chào hỏi khi đi, về; có lời mời trong bữa cơm gia đình. Đi đâu phải có sự đồng ý của cha, mẹ mới được đi, nếu tham gia công việc của trường, lớp cha mẹ không đồng ý phải giải thích với thái độ đúng mực, không cáu gắt tỏ thái độ coi thường...

### **Điều 8. Ứng xử trong cộng đồng, xã hội**

- 8.1. Thực hiện tốt nếp sống văn hóa, quy tắc, quy định văn hóa nơi công cộng.
- 8.2. Kính trọng, lễ phép với người lớn tuổi. Cư xử đúng mực với mọi người. Tương trợ giúp đỡ nhau lúc hoạn nạn, khó khăn, sống có tình nghĩa với hàng xóm, láng giềng. Giúp đỡ, nhường chỗ cho người lớn tuổi, trẻ em, phụ nữ, người tàn tật khi lên xuống tàu, xe, khi qua đường.
- 8.3. Tham gia toàn giao thông an toàn, chấp hành nghiêm túc các quy định về trật tự an toàn khi tham gia giao thông. Đội mũ bảo hiểm khi đi xe đạp điện, xe máy điện.
- 8.4. Tuân thủ các quy định của pháp luật. Tránh các tệ nạn xã hội (sử dụng ma túy, ham trò chơi điện tử, hành vi bạo lực, gian lận, tiếp xúc với thông tin có nội dung độc hại cho sự phát triển nhân cách...).
- 8.5. Ứng xử trên mạng xã hội: Sử dụng ngôn từ trong sáng, không nói tục, chửi bậy. Nghiêm cấm sử dụng mạng xã hội xúc phạm nhân phẩm, danh dự người khác, đăng tải clip có nội dung phản cảm. Nghiêm cấm đăng tải, like, chia sẻ những nội dung kích động, những nội dung không chính thống, vi phạm pháp luật.

## **CHƯƠNG IV**

### **TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN**

#### **Điều 9. Trách nhiệm của học sinh**

Thực hiện nghiêm túc các điều trong bộ quy tắc này. Khi phát hiện bạn vi phạm quy tắc phải chân tình góp ý để bạn sửa chữa, đồng thời phản ánh kịp thời với thầy cô giáo, với cán bộ Đoàn hoặc Ban Giám hiệu nhà trường.

**Điều 10. Trách nhiệm của Giáo viên chủ nhiệm**

Phổ biến và thực hiện nghiêm túc các điều trong bộ quy tắc này. Xây dựng quy tắc ứng xử văn hóa học sinh của lớp dựa trên Quy tắc chung. Kịp thời thông tin học sinh vi phạm quy tắc ứng xử tới cha, mẹ học sinh để kết hợp giáo dục.

**Điều 11. Trách nhiệm của Ban giám hiệu nhà trường**

Quản triệt, hướng dẫn và tổ chức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh và học sinh thực hiện Bộ quy tắc này. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện, phê bình, chấn chỉnh và xử lý các trường hợp vi phạm.

**Điều 12. Hiệu lực thi hành**

Bộ quy tắc ứng xử văn hóa có hiệu lực kể từ ngày ký. Hàng năm, nhà trường có sự rà soát lại các nội dung và đánh giá việc thực hiện quy tắc ứng xử của học sinh trong nhà trường. Mọi sự thay đổi được thảo luận và đồng thuận của các thành viên trong nhà trường; Hiệu trưởng chịu trách nhiệm quyết định thực hiện./.